

Số: 03/2020/QĐST- HNGĐ

Sa Pa, ngày 12 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thanh M - Sinh năm 1990

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 13, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Địa chỉ nơi ở hiện nay: Tổ dân phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lào Cai

2. Anh Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1980

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 2, phường P, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thanh M và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn với nhau ngày 10 tháng 8 năm 2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn đến năm 2012 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, dẫn đến giữa vợ chồng thường xuyên to tiếng cãi chửi nhau, mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng lớn không thể giải quyết được. Từ ngày 15/8/2012 vợ chồng đã sống ly thân không ai còn quan tâm đến ai cả về tình cảm và kinh tế. Đến nay chị Nguyễn Thanh M và anh

Nguyễn Văn Đ cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung là cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 02/01/2010. Khi ly hôn chị Nguyễn Thanh M và anh Nguyễn Văn Đ thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thanh M là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu M đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn Đ phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu M cùng chị Mai là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thanh M và anh Nguyễn Văn Đ không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thanh M và anh Nguyễn Văn Đ thỏa thuận anh Đ phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thanh M và anh Nguyễn Văn Đ đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh M và anh Nguyễn Văn Đ

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 02/01/2010 cho chị Nguyễn Thanh M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cháu M cùng chị M là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2020 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Anh Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung chị M không được quyền ngăn cản.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thanh M có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng anh Nguyễn Văn Đ phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AB/2012/0000892 ngày 28/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TX;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TX
- UBND phường Phan Si Păng,
thị xã Sa Pa
- .- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Lanh